| Giáo viên: Nông Thị Uyên  Lớp: 2A2  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 3** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tự nhiên và Xã hội  **Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà (tiết 1)**  Thứ Hai ngày 16 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Học sinh thực hiện được:**

- Kể được một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.

Thu thập thông tin có thể gây ngộ độc và đề xuất được những việc làm để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

**2. HS vận dụng được:**

- Biết cách xử lí những tình huống đơn giản khi bản thân; người nhà bị ngộ độc.

**-** Sắp xếp nhà cửa gọn gàng

- Hướng dẫn người khác biết cách phòng chống ngộ độc qua đường ăn uống.

**3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Ý thức phòng tránh ngộ độc, tuyên truyền

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + Hình trong SGK phóng to.

+ Máy chiếu và một số hình ảnh có nội dung gắn với bài học.

- HS: Một số hình ảnh về thức ăn, đồ uống, đồ dùng được cất giữ, bảo quản không đúng cách hoặc bị hỏng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YÊU**

| **Thời gian** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 3’ | **A.Hoạt động mở đầu**  *Mục tiêu: Tạo hứng thú cho hs trước khi học bài mới* | - Cho học sinh xem một đoạn video về bạn nhỏ bị ngộ độc và hỏi:  + Bạn nhỏ có những biểu hiện gì mà phải đi cấp cứu?  + Vì sao bạn nhỏ bị như vậy  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS xem.  - HS chia sẻ. | MC, BGDT |
| 10’ | **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\*HĐ 1: Tìm hiểu lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống**  *MT: Nhận biết những thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc* | - GV tổ chức cho HS quan sát các hình, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Vì sao nhiều người bị ngộ độc qua đường ăn uống?  - GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - GV gợi ý để HS có thể tự đưa ra các câu hỏi khác và trả lời:  - Tại sao thức ăn ngày hôm trước bảo quản không đúng cách thì hôm sau sẽ không nên ăn?  - Uống nước ngọt để qua đêm thường đau bụng, vì sao?  (Nếu HS không nói được thì GV giải thích: *Nước ngọt có gas đã mở nắp để quá lâu sẽ biến thành nước đường lạnh. Đây là môi trường tốt để vi khuẩn sinh sôi, phát triển. Nếu nước này bị nhiễm khuẩn thì cứ 20 phút lại sinh ra một loạt vi khuẩn mới. Nếu để lâu, số lượng vi khuẩn trong nước ngọt có gas đã mở nắp sẽ tăng lên rất nhiều. Vì vậy, không nên uống nước ngọt đã để quá lâu.)*  - Vì sao thuốc phải để xa tầm tay của trẻ em?  - GV kết luận.  Có nhiều nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống: Ăn phải thức ăn ôi thiu, bảo quản không đúng cách, thức ăn, đồ uống quá hạn sử dụng; uống thuốc không đúng chỉ dẫn | - HS quan sát các hình, thảo luận nhóm 4.  + *Vì họ ăn phải thức ăn ôi thiu hoặc bị ruồi muỗi bám vào….*  - Đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Nhóm khác lắng nghe và bổ sung.  + *Do thức ăn bị ôi thiu, ruồi, gián đậu vào… mang mầm bệnh, ăn vào dễ bị ngộ độc.*  *+ Vì các em bé, chưa phân biệt được thuốc với các loại đồ ăn uống khác nên các em dễ lấy và cho vào miệng như thế rất nguy hiểm.*  - HS trả lời câu hỏi theo ý hiểu.  - HS nhận xét, góp ý. | MC |
| 10’ | **\*HĐ 2: Nhận biết một số thức ăn dễ gây ngộ độc**  ***MT:*** *HS nêu được các nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống. Đồng thời HS nhận biết được một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc nếu không được cất giữ, bảo quản đúng cách và tác hại của việc sử dụng những thứ đó.* | - GV yêu cầu HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi trong SGK:  + Tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng,... nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.  + Dấu hiệu nào cho em biết thức ăn, đồ uống bị hỏng, ôi thiu?  - GV nhận xét và kết luận.  - GV đưa ra một số câu hỏi để HS có thể kể thêm tên một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống khác có thể gây ngộ độc nếu không cất giữ, bảo quản đúng cách.  - GV cũng đưa câu hỏi để HS nêu được tác hại của việc sử dụng những đồ dùng, thức ăn, đồ uống không đảm bảo vệ sinh và quá hạn sử dụng | - HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi trong SGK:  *+Hoa quả bị hỏng (hình 2), bánh mì bị mốc (hình 3), nước rửa bát và dầu ăn để cạnh nhau dễ gây nhầm lẫn (hình 4), thức ăn bị ruồi đậu vào (hình 5), kẹo để lẫn lộn với thuốc trong tủ thuốc (hình 6), thức ăn có mùi thiu (hình 7).*  *+ Dấu hiệu để nhận biết: hoa quả bị hỏng (mốc, thối, chuyển màu), bánh mì bị mốc trắng, thức ăn có mùi ôi thiu,...*  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp. |  |
| 7’ | **HĐ 3: luyện tập, thực hành**  *MT: Nêu được cách nhận biết một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc và cách cất giữ, bảo quản an toàn.* | - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm hoặc cặp đôi: Liệt kê tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng khác có thể gây ngộ độc nếu cất giữ, bảo quản không cẩn thận.  - GV có thể chiếu trên màn hình một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng để HS tự nêu và lí giải vì sao chúng có thể gây ngộ độc.  - Sau đó, GV có thể chiếu trên màn hình hoặc giới thiệu bằng tranh ảnh một số cách bảo quản thức ăn, đồ uống,... an toàn.  - Yêu cầu HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời. | - HS thảo luận theo nhóm hoặc cặp đôi.  - HS chia sẻ trước lớp.  - Quan sát tranh trên màn hình và giải thích.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời |  |
| 5’ | **D. Hoạt động vận dụng, trải** *MT:Củng cố lại kiến thức* | GVHDHS:  - Hoàn thành bài tập (nếu ở lớp chưa hoàn thành) và nói với bố mẹ những đề nghị của mình trong việc cất giữ, bảo quản đồ dùng, thức ăn trong gia đình.  - Thực hiện việc cất giữ, bảo quản đồ dùng, thức ăn, đồ uống,... đúng cách để phòng chống ngộ độc. | - HS lắng nghe. |  |

**\*Điều chỉnh sau bài học:**

…………………………………………………………………………………........................ ……………………………………………………………………………........…....................

| Giáo viên: Nông Thị Uyên  Lớp: 2A2  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 3** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tự nhiên và Xã hội  **Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà (tiết 2)**  Thứ Ba ngày 17 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Học sinh thực hiện được:**

- Kể được một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc

Thu thập thông tin có thể gây ngộ độc và đề xuất được những việc làm để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

**2. HS vận dụng được:**

**-** Biết cách xử lí những tình huống đơn giản khi bản thân; người nhà bị ngộ độc.

- Hướng dẫn người khác biết cách phòng chống ngộ độc qua đường ăn uống.

**3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Có ý thức phòng tránh ngộ độc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YÊU**

| **Thời gian** | **Nội dung các HDDH** | **PP – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **A.Hoạt động mở đầu**  *MT: Tạo hứng thú cho học sinh trước khi học bài mới* | - GV có thể tổ chức cho HS giải quyết tình huống sau: Mẹ và An đi siêu thị. Đến quầy thực phẩm tươi sống, An nhìn thấy thịt, cá, tôm được bọc lại và để trong tủ đông lạnh. An hỏi mẹ:  + Mẹ ơi, vì sao người ta lại bọc thịt, cá, tôm và bỏ vào tủ lạnh ạ?  Em hãy thay mẹ giải thích cho An hiểu.  - HS đưa ra nhiều câu trả lời khác nhau, có thể đúng hoặc chưa đúng. GV khuyến khích, động viên các em và dẫn dắt: Đó là cách bảo quản thực phẩm an toàn.  - GV ghi tên bài | - HS quan sát hình trong SHS mục hoạt động mở đầu và trả lời câu hỏi.  - HS có thể trả lời đúng hoặc sai tùy theo sự hiểu biết của các em.  + *Em đã (hoặc chưa) từng thấy người bị ngộ độc.*  *+ Họ bị ngộ độc do…..*  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở. | MC, BGĐT |
|  | **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới** |  |  |  |
| 15’ | **\*HĐ 1: HS biết cách bảo quản đồ ăn thức uống**  *MT: HS nhận biết được một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống và nêu được cách cất giữ, bảo quản cẩn thận đồ dùng, thức ăn, đồ uống.* | - GV tổ chức cho HS liên hệ với kiến thức đã học ở tiết 1, quan sát hình, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.  - GV đưa ra câu hỏi gợi ý:  + Những thành viên trong gia đình Minh đang làm gì sau bữa ăn?  + Việc làm nào thể hiện việc cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ dùng đúng cách?  + Tại sao phải để dầu ăn vào đúng kệ gia vị?,...  + Phải cất sữa chua ở đâu?  - GV nhận xét, chốt ý. | - HS quan sát hình  - HS thảo luận nhóm 2, trả lời các câu hỏi.  + *Bố cho thức ăn thừa vào tô thuỷ tinh có nắp đậy và cất vào tủ lạnh; mẹ rửa bát và úp lên kệ cho khô; cốc chén, bát đĩa được xếp gọn gàng riêng trên ngăn tủ kính,....*  + *Minh cất dầu ăn đúng kệ gia vị để tránh nhầm lẫn với các loại chất lỏng không ăn/ uống được khác.*  *+ Phải cất ở ngăn mát tủ lạnh.*  - HS trả lời, HS khác nhận xét. | MC |
| 15’ | **\*HĐ 2:** **Đảm bảo vệ sinh an toàn cho đồ ăn** | - GV gợi ý để HS nêu một số cách bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng để phòng tránh ngộ độc khác thông qua các câu hỏi:  + Em biết cách nào khác để cất giữ thức ăn qua đêm không bị hỏng?  + Nước tẩy rửa nên để ở đầu cho an toàn?...  - GVHDHS ghi nhớ và ứng dụng trong thực tế cuộc sống.  - GV cho HS liên hệ với các việc làm của gia đình mình thông qua các câu hỏi:  + Gia đình em thường bảo quản thức ăn, đồ uống bằng cách nào?  + Hoa quả và rau tươi cất giữ thế nào để đảm bảo vệ sinh, an toàn, không bị thối, hỏng?... | - HS làm việc nhóm 4.  - Đại diện từng nhóm trả lời, có thể đúng hoặc chưa đúng, các nhóm khác bổ sung.  *+ Nên đạy nắp hoặc bọc kín và cất vào tủ lạnh.*  *+ Nước tẩy rửa phải cất xa vị trí để dầu ăn, nước uống, và xa tầm với của trẻ em.*  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS liên hệ thực tế. |  |
| 5’ | **C. HD Luyện tập, Thực hành**  *MT: HS biết kiểm tra thông tin trên sản phẩm khi mua hang và biết xử lí các tình huống đơn giản khi bị ngộ độc qua đường ăn uống* | **HĐ1:**  - Cho HS quan sát tranh đọc và chia sẻ thông tin trên sản phẩm (thành phần, hạn sử dụng, cách bảo quản,..) giải thích việc vì sao cần đọc thông tin trên SP khi mua hàng.  - GV chốt: TT trên hàng hóa rất quan trọng để chúng ta lựa chọn hàng hóa đảm bảo chất lượng, phòng tránh ngộ độc.  **HĐ2: -**QS, mô tả T/huống trong hình và nêu cách xử lí. | - HS quan sát và nói những hiểu biết của mình về tranh vẽ.  - Các nhóm trao đổi thông tin  NX, bổ sung  -HS đóng vai xử lí các tình huống.  Các nhóm khác bổ sung | MC |
| 5’ | **D. Vận dụng, trải nghiêm**  *MT: HS biết cách bảo quản, cất giữ Đ D, thức ăn, đồ uống đúng cách, cẩn thận để phòng tránh ngộ độc. Biết tuyên truyền, HD người khác biết cách phòng tránh ngộ độc về đường ăn uống.* | - Về nhà nói với bố mẹ những đề nghị của mình trong việc cất giữ, bảo quản đồ dùng, thức ăn trong gia đình.  - Thực hiện việc cất giữ, bảo quản đồ dùng, thức ăn, đồ uống,... đúng cách để phòng chống ngộ độc.  - Sưu tầm một số tranh ảnh, việc làm để giữ vệ sinh nhà ở và vệ sinh môi trường.  Các em tham gia vẽ tranh tuyên truyền cách cất giữ và bảo quản thức ăn thể hiện trách nhiệm, ý thức bảo vệ sức khoẻ cho bản thân, gia đình và xã hội. | Học sinh chia sẻ với người thân về những việc nên làm để phòng tránh ngộ độc. |  |

**\*Điều chỉnh sau bài học:**

…………………………………………………………………………………................... ……………………………………………………………………………........….............